**TUẦN 29**

**CHỦ ĐỀ 13.  [XE](https://blogtailieu.com/)M ĐỒNG HỒ. THÁNG - [NĂM.](https://blogtailieu.com/)**

**[TI](https://blogtailieu.com/)ỀN VIỆT NAM**

**Bài 66:** **[XEM ĐỒ](https://blogtailieu.com/)NG HỒ. THÁNG-NĂM (2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- [Đọc được giờ chính](https://blogtailieu.com/) xác đến 5 phút và từng phút trên đồ[ng hồ.](https://blogtailieu.com/)

- Phát triển năng lực giao tiếp toán học; năng lực tư duy [và lập luận; năng lực giải](https://blogtailieu.com/) quyết vấn đề.

**2. Năng lực**- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- [Mô hình đồng hồ ki](https://blogtailieu.com/)m, đồng hồ điện tử, lịch năm (lịch tr[eo tường), lịch tháng (lịch](https://blogtailieu.com/) [để bàn).](https://blogtailieu.com/)

**2. HS:** SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1: [XEM ĐỒ](https://blogtailieu.com/)NG HỒ. THÁNG-NĂM**  **Ngày dạy: 01/4/2024** | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** *(3p)* | |
| - GV tổ chức cho HS khởi động bài học qua một số câu hỏi:  + Câu 1: Tiết toán hôm trước các em học bài gì?  + Câu 2: [Nêu các bước thực hiện phé](https://blogtailieu.com/)p trừ:  26 700 - 2 900 = ?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia khởi động  + Trả lời:...  + Trả lời:...  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá + Hoạt động***:* **( 30p)** | |
| 1. **Khám phá:**     - [GV cho HS quan sát c](https://blogtailieu.com/)hiếc đồng hồ mà trên mặt đồng hồ c[ó chia 60 vạch](https://blogtailieu.com/).  - GV cùng [HS nhắc lại kiến thức](https://blogtailieu.com/) đã học ở Toán 2: Một giờ có 60 phú[t. GV giới thiệu cho HS,](https://blogtailieu.com/) mỗi phần được đánh dấu (như trong sách) hay chính là k[hoảng cách giữa hai vạch](https://blogtailieu.com/) [liên tiếp tương ứng vớ](https://blogtailieu.com/)i 1 phút. Trên mặt đồng hồ có 60 vạ[ch.](https://blogtailieu.com/)  [GV hướng dẫn HS cá](https://blogtailieu.com/)ch đọc giờ chính xác đến 5 phút. GV [yêu cầu HS sử dụng đồng](https://blogtailieu.com/) [hồ mô hình để quay k](https://blogtailieu.com/)im đồng hồ chỉ thời gian theo yêu c[ầu. Sau khi HS quay kim](https://blogtailieu.com/) [đồng hồ chỉ thời gian](https://blogtailieu.com/) đó, các HS còn lại trong lớp quan sát và đọc giờ trên đồng hồ [đó. Để cho dễ nhớ, G](https://blogtailieu.com/)V có thể gợi ý HS liên kết cách đọc p[hút khi kim phút chỉ từng](https://blogtailieu.com/) số với kết quả trong bảng nhân 5.  - [GV hướng dẫn HS cá](https://blogtailieu.com/)ch đọc đồng hồ chính xác đến từng [phút. Và thực hiện hoạt](https://blogtailieu.com/) [động tương tự hoạt đ](https://blogtailieu.com/)ộng ở trên.  - [GV có thể lấy thêm m](https://blogtailieu.com/)ột số ví dụ cho HS thực hành để r[èn luyện kĩ năng đọc giờ](https://blogtailieu.com/) [chính xác đến từng p](https://blogtailieu.com/)hút.  **b) [Hoạt động](https://blogtailieu.com/)**  **[Bài 1. (Làm việc nhóm đôi): Số?](https://blogtailieu.com/)**    - Nêu yêu cầu của bài 1?  - Trao đổi cặp đôi: Cùng quan sát tranh. 1HS hỏi, 1HS trả lời. Khi bạn trả lời phải kiểm tra được bạn trả lời đúng hay sai, nếu sai phải giải thíc cho bạn vì sao lại sai?  - GV gọi đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.  - HS, GV nhận xét và tuyên dương những nhóm làm đúng.  ***GV chốt: [Bài tập này nhằm](https://blogtailieu.com/) giúp HS rèn luyện kĩ năng đọc giờ [chính xác đến từng phút](https://blogtailieu.com/) [gắn với buổi trong ngày](https://blogtailieu.com/).***  **Bài 2. (Làm việc cá nhân): Hai đồng hồ nào chỉ cùng thời gian vào buổi chiều?**    **-** GV yêu cầu HS quan sát đồng hồ A và hỏi: Đồng hồ A chỉ mấy giờ?  **-** 4 giờ 56 phút chiều còn được gọi là mấy giờ?  Vậy ta thấy đồng hồ A chỉ cùng thời gian với đồng hồ nào vào buổi chiều?  - GV yêu cầu HS tiếp tục làm bài.  - Gọi HS chữa bài trước lớp.  - HS, GV nhận xét và tuyên dương HS làm đúng.  ***[GV chốt: Bài tập này nhằm](https://blogtailieu.com/) giúp HS củng cố cách đọc giờ theo b[uổi trên đồng hồ điện từ.](https://blogtailieu.com/)***  **Bài 3. (Làm việc cá nhân): Chọn đồng hồ thích hợp với mỗi bức tranh.**    - [GV yêu cầu HS quan](https://blogtailieu.com/) sát tranh, nhận biết giờ theo buổi.  - [Đầu tiên, GV cùng H](https://blogtailieu.com/)S quan sát tranh trong SGK, tìm n[hững đặc điểm để có thể](https://blogtailieu.com/) [nhận biết buổi trong n](https://blogtailieu.com/)gày. Sau đó dựa vào cách đọc giờ trê[n đồng hồ điện tử, HS mô](https://blogtailieu.com/) tả xem hoạt động đó cùa bạn Mai (hay em Mi) diễn ra và[o lúc nào, tương ứng với](https://blogtailieu.com/) [thời điểm đó là chiếc](https://blogtailieu.com/) đồng hồ nào?  - GV yêu cầu HS tiếp tục làm bài.  - Gọi HS chữa bài trước lớp.  - HS, GV nhận xét và tuyên dương HS làm đúng.  [Mở rộng: GV có thế c](https://blogtailieu.com/)huẩn bị thêm một số bức tranh cho [HS quan sát và thử đoán](https://blogtailieu.com/) [xem hoạt động trong](https://blogtailieu.com/) tranh diễn ra vào thời điểm nào trong ngày (hoặc GV có thể [cung cấp thêm đóng h](https://blogtailieu.com/)ổ kim mô tả thời điểm đó để HS đié[n sổ vào đóng hó điện tử](https://blogtailieu.com/) tương ứng).  ***[GV chốt: Bài tập này nhằm](https://blogtailieu.com/) giúp HS củng cố cách xác định gi[ờ theo buổi trên đổng hổ](https://blogtailieu.com/)***  ***[điện tử.](https://blogtailieu.com/)***  **Bài 4. (Làm việc cá nhân): Số?**    [GV hướng dẫn HS cá](https://blogtailieu.com/)ch thực hiện phép tính với số đo thời [gian.](https://blogtailieu.com/)  - GV yêu cầu HS tự làm bài.  - Gọi HS chữa bài trước lớp và nêu cách làm.  - HS, GV nhận xét và tuyên dương HS làm đúng  [GV cho HS tự làm rồ](https://blogtailieu.com/)i chữa bài.  ***[GV chốt: Bài tập này nhằm](https://blogtailieu.com/) giúp HS làm quen với việc tính toá[n trên số đo đại lượng-](https://blogtailieu.com/)thời gian.*** | - HS quan sát  - HSTL: Một giờ có 60 phút  - HS thực hành  - HS theo dõi  [- HS nêu yêu c](https://blogtailieu.com/)ầu.  - HS làm bài theo cặp, trả lời câu hỏi:  a) Nam học Toán lúc 7 giờ 25 phút sáng.  b) Mai học Âm nhạc lúc 10 giờ 10 phút sáng.  c) Rô – bốt học Mĩ thuật lúc 2 giờ 33 phút chiều hay 3 giờ kém 27 phút chiều.  d) Việt học Giáo dục thể chất lúc 3 giờ 42 phút chiều hay 4 giờ kém 18 phút chiều  - HS nêu cách tính một số phép tính.  - HS nhận xét nhóm bạn.  - HS đọc yêu cầu  - Đồng hồ A chỉ 4 giờ 56 phút.  - 4 giờ 56 phút chiều còn được gọi là 16 giờ 56 phút  - Đồng hồ A chỉ cùng thời gian với đồng hồ G vào buổi chiều?  - HS làm bài vào vở.  - HS đọc bài làm  - HS nhận xét bạn.  - [HS quan](https://blogtailieu.com/) sát tranh, nhận biết giờ theo buổi.  - HS làm bài vào vở.  - HS đọc bài làm:  a) Mai cùng mẹ làm bánh lúc 16 giờ 22 phút.  b) Mi cùng bố hút bụi lúc 10 giờ 02 phút.  - HS nhận xét bạn.  - HS làm bài vào vở.  - HS đọc bài làm  - HS nhận xét bạn. |
| **3. Vận dụng. (3p)** | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh biết thực hành xem đồng hồ.  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **Tiết 2: [XEM ĐỒ](https://blogtailieu.com/)NG HỒ. THÁNG-NĂM**  **Ngày dạy: 02/4/2024** | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** *( 3p)*  - GV tổ chức cho HS khởi động bài học qua một số câu hỏi:  + Câu 1: Tiết toán hôm trước các em học bài gì?  + Câu 2: Hãy dùng mặt đồng hồ để quay kim đến lúc bắt đầu và lúc kết thúc các công việc sau:  . Em đánh răng, rửa mặt.  . Em ăn cơm trưa.  . Em tự học vào buổi tối.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia khởi động  + Trả lời:  + Trả lời:  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá + Hoạt động****+ Luyện tập ( 30p)**  **a) Khám phá:**    [GV cho HS quan sát h](https://blogtailieu.com/)ình vẽ, đọc lời thoại cùa Mi và Rô-b[ốt trong SGK để tìm hiếu](https://blogtailieu.com/) [tình huống thực tế: Cá](https://blogtailieu.com/)c bạn nhỏ đang chơi trò chơi gì?  [+ Lời thoại của Rô-bố](https://blogtailieu.com/)t đã đề cập đến kiến thức gì?  [+ GV cùng HS nêu tên](https://blogtailieu.com/) của 12 tháng trong năm;  [GV hướng dẫn HS s](https://blogtailieu.com/)ừ dụng bàn tay để nhận biết só ngày [trong tháng.](https://blogtailieu.com/)  + GV có thể hướng dẫn HS đếm trên một hoặc cả hai bàn la[y vì cỏ nhiểu cách tiếp cận](https://blogtailieu.com/) [khác nhau. Trong SG](https://blogtailieu.com/)K, tác giả lựa chọn mô tả cách đếm [trên hai bàn tay để thuận](https://blogtailieu.com/) [tiện cho công tác mi](https://blogtailieu.com/)nh hoạ.  - [GV cho HS nhắc lại](https://blogtailieu.com/) những kiến thức đã học:  **b) [Hoạt động](https://blogtailieu.com/)**  **[Bài 1. (Làm việc nhóm đôi): Quan sát tờ lịch năm nay và cho biết:...](https://blogtailieu.com/)**  - Nêu yêu cầu của bài 1?  - Trao đổi cặp đôi: Cùng quan sát tờ lịch năm nay. 1HS hỏi, 1HS trả lời. Khi bạn trả lời phải kiểm tra được bạn trả lời đúng hay sai, nếu sai phải giải thíc cho bạn vì sao lại sai?  - GV gọi đại diện một số nhóm trình bày trước lớp.  - HS, GV nhận xét và tuyên dương những nhóm làm đúng.  ***GV chốt: [Bài tập này nhằm giú](https://blogtailieu.com/)p HS rèn luyện kĩ năng xem tờ lịch [năm (thường là lịch treo](https://blogtailieu.com/) tường loại 1 tờ).***  **c) [Luyện](https://blogtailieu.com/) tập:**  **Bài 1. (Làm việc cá nhân): Xem tờ lịch tháng 3 và trả lời các câu hỏi**    **-** GV yêu cầu HS quan sát tờ lịch và làm bài:  - Trường của Rô-bốt sẽ đi cắm trại vào chủ nhật cuối cùng của tháng 3. Hỏi đó là ngày nào?  - Ngày cuối cùng của tháng ba là thứ mấy? Ngày đầu tiên của tháng tư cùng năm là thứ mấy?  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở.  - Gọi HS chữa bài trước lớp.  - HS, GV nhận xét và tuyên dương HS làm đúng.  ***[GV chốt: Bài tập này nhằm giúp HS rèn luyện kĩ năng xem tờ lịch tháng.](https://blogtailieu.com/)***  **Bài 2. (Làm việc nhóm đôi): Chọn câu trả lời đúng**    - Nêu yêu cầu của bài 2?  - Trao đổi cặp đôi để làm bài.  - GV gọi đại diện một số nhóm trình bày trước lớp và nêu cách làm.  - HS, GV nhận xét và tuyên dương những nhóm làm đúng.  ***GV chốt: [Bài tập này nhằm](https://blogtailieu.com/) giúp HS củng cố kĩ năng tính khoả[ng thời gian.](https://blogtailieu.com/)*** | - HS quan sát  - HSTL:  [Cá](https://blogtailieu.com/)c bạn nhỏ đang chơi trò chơi Ô ăn qu[an.](https://blogtailieu.com/)  - Một năm c[ó 12 tháng;](https://blogtailieu.com/)  - HS thực hành  [+ Một năm có 12 thán](https://blogtailieu.com/)g;  [+ Và nhận biết số ngày](https://blogtailieu.com/) trong tháng bằng việc sử dụng bàn t[ay.](https://blogtailieu.com/)  - HS làm bài theo cặp, trả lời câu hỏi:  a) Những tháng có 30 ngày là: tháng 4; tháng 6; tháng 9; tháng 11.  b) Những tháng có 31 ngày là: tháng 1; tháng 3; tháng 5; tháng 7; tháng 8; tháng 10; tháng 12.  c) Tháng 2 năm nay có 28 ngày.  - HS nhận xét nhóm bạn.  - HS làm bài vào vở.  - HS đọc bài làm  - Trường của Rô-bốt sẽ đi cắm trại vào chủ nhật cuối cùng của tháng 3. Đó là ngày 31.  - Ngày cuối cùng của tháng ba là chủ nhật. Ngày đầu tiên của tháng tư cùng năm là thứ hai.  - HS nhận xét bạn.  - HS trao đổi để làm bài theo cặp.  - Giải quyết bài t[ập này là đếm.](https://blogtailieu.com/)  [Ngày 29 tháng 3 là n](https://blogtailieu.com/)gày thứ nhất, ngày 30 tháng 3 là ngà[y thứ hai, ngày 31 tháng 3](https://blogtailieu.com/) [là ngày thứ ba, ngày](https://blogtailieu.com/) 1 tháng 4 là ngày thứ tư và ngày 2 th[áng 4 là ngày thứ năm.](https://blogtailieu.com/)  [Vậy chuyến đi đó ké](https://blogtailieu.com/)o dài 5 ngày.  - HS nhận xét nhóm bạn. |
| **3. Vận dụng. ( 3p)** |  |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh biết được các tháng trong n[ăm thông qua tờ lịch năm](https://blogtailieu.com/) [và nhận biết được sổ n](https://blogtailieu.com/)gày trong tháng thông qua việc sừ dụ[ng bàn tay.](https://blogtailieu.com/)- Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY: (Nếu có)**

*~•~•~~•~•~~•~•~🟔~•~•~•~•~•~•~•~•~*

**LUYỆN TOÁN**

**ÔN LUYỆN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Kiến thức, kĩ năng :**

- Đọc được giờ chính xác đến từng phút trên đồng hồ.

- Nhận biết được số ngày trong tháng, ngày trong tháng thông qua tờ lịch tháng.

- Thực hành sắp xếp thời gian biểu học tập và sinh hoạt của cá nhân

- Xác định được khoảng thời gian thông qua việc quay kim phút trên đồng hồ.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:tham gia trò chơi, vận dụng.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **THỰC HÀNH XEM ĐỒNG HỒ**  **Ngày dạy: 01/4/2024** | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động : (3p)**  - GV tổ chức cho Hs hát  - GV dẫn dắt vào bài mới  - Gv nêu yêu cầu cần đạt của tiết học:  + Đọc được giờ chính xác đến từng phút trên đồng hồ.  + Nhận biết được số ngày trong tháng, ngày trong tháng thông qua tờ lịch tháng.  + Thực hành sắp xếp thời gian biểu học tập và sinh hoạt của cá nhân  + Xác định được khoảng thời gian thông qua việc quay kim phút trên đồng hồ. | HS thực hiện  - HS lắng nghe |
| **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **- Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2/ 80  Vở Bài tập Toán.  - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4/ 81  Vở Bài tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học  cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs.  **2. HĐ** **Luyện tập, thực hành.**  **Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  **\* Bài 1(VBT/80)**  **-** GV hướng dẫn HS thảo luận để trả lời các câu hỏi ở bài 1.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  *🡺 Gv chốt cách tính thời gian.*  **Bài 2: (Làm việc nhóm 2)**  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  *🡺 Gv chốt cách tính thời gian.* | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bà  -HS nêu yêu cầu bài  -HS làm vào vở bài tập  - HS trình bày bài :Rô bốt đi chơi trong 3 ngày  -HS nêu yêu cầu bài  -HS làm vào vở bài tập  - HS trình bày bài :  a)Gia đình Rô bốt cần đặt xe ngày 29 tháng 12.  b) Ngày 26 tháng 12. |
| **\*Bài 3: (VBT/81)**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài  -GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  *🡺 Gv chốt cách tính thời gian*  **\*Bài 4. (Làm việc nhóm đôi)**  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  *🡺 Gv chốt cách tính thời gian.* | - HS nêu yêu cầu bài  -HS làm vào vở bài tập  Đáp án:  a)40 phút.  b) Đáp án C  - HS khác nhận xét  -HS nêu yêu cầu bài  -HS làm vào vở bài tập  Đáp án: B  - HS khác nhận xét |
| **3. Vận dụng**  **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh đọc giờ chính xác đến từng phút trên đồng hồ. Nhận biết được số ngày trong tháng, ngày trong tháng thông qua tờ lịch tháng.Thực hành sắp xếp thời gian học tập và sinh hoạt của cá nhân. Xác định được khoảng thời gian thông qua việc quay kim phút trên đồng hồ  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY: (Nếu có)**

*~•~•~~•~•~~•~•~🟔~•~•~•~•~•~•~•~•~*

**Bài 67: THỰC HÀNH XEM ĐỒNG HỒ, XEM LỊCH (2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng :**

- Đọc được giờ chính xác đến từng phút trên đồng hồ.

- Nhận biết được số ngày trong tháng, ngày trong tháng thông qua tờ lịch tháng.

- Thực hành sắp xếp thời gian biểu học tập và sinh hoạt của cá nhân

- Xác định được khoảng thời gian thông qua việc quay kim phút trên đồng hồ.

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất :**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1: THỰC HÀNH XEM ĐỒNG HỒ, XEM LỊCH**  **Ngày dạy: 03/4/2024** | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** *(3p)* | |
| - GV cho cả lớp đọc bài thơ “Đồng hồ quả lắc”  để khởi động bài học.  + Câu 1: Bài thơ nói về đồ vật nào ? ( Đồng hồ quả lắc)  + Câu 2: Bài thơ nhắc nhở các bạn nhỏ điều gì?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia  + Trả lời:  + Trả lời  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:* **(30p)** | |
| **Bài 1. (Làm việc nhóm đôi) Đọc giờ chính xác trên đồng hồ.**  Vào sáng Chủ nhật  a)Bạn thức dậy lúc mấy giờ?Ăn sáng vào lúc nào?  b) Việc đầu tiên bạn muốn làm cùng bố mẹ là gì? Bắt đầu vào lúc nào?  Quay kim giờ, kim phút để đồng hồ chỉ những thời điểm đó.  **-** GV hướng dẫn HS thảo luận để trả lời các câu hỏi ở bài 1.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc nhóm 2) Chọn câu trả lời đúng**      - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: (Làm việc cá nhân)**    - GV cho HS nêu yêu cầu bài  -GV HDHS quan sát bảng trên và xác định thời gian mỗi công việc xảy ra vào thời gian nào? Công việc nào được thực hiện đầu tiên? Công việc tiếp theo?  -GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4. (Làm việc cá nhân) Buổi tối cả nhà cùng nhau lên kế hoạch đi chơi vào một ngày Chủ nhật trong tháng sau( tháng 5). Quan sát tờ lịch dưới đây và cho biết cả nhà có thể chọn đi chơi vào những ngày nào trong tháng 5.**    - GV cho HS đọc đầu bài, nêu yêu cầu  - Gọi HS nêu kết quả , HS nhận xét lẫn nhau  - GV nhận xét, tuyên dương | HS thực hành  - HS làm việc theo nhóm.  - HS làm vào vở.  a) Đồng hồ C  b) Đồng hồ B  c) Món gà được nướng trong 30 phút ( ý C)  - HS làm vào vở.  + Dọn nhà, xem bóng đá, nấu bữa tối.  - HS quan sát.  - HS trả lời |
| **3. Vận dụng. ( 3p)** | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh đọc được giờ chính xác đến từng phút trên đồng hồ.Nhận biết được số ngày trong tháng, ngày trong tháng thông qua tờ lịch tháng.Thực hành sắp xếp thời gian biểu học tập và sinh hoạt của cá nhân  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS tả lời:..... |
| **Tiết 2: THỰC HÀNH XEM ĐỒNG HỒ , XEM LỊCH**  **Ngày dạy: 04/4/2024** | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** *(3p)*  - GV cho cả lớp chơi trò chơi “ Bắn tên” ( Quản trò cho xuất hiện đồng hồ yêu cầu HS bị bắn tên đó đọc chính xác giờ trên đồng hồ đó ( đọc đúng cả lớp thưởng cho 1 tràng pháo tay , đọc không đúng phải làm theo yêu cầu của cả lớp )để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia chơi |
| **2. Luyện tập***:* **(30p)**  **Bài 1. (Làm việc nhóm đôi)** Trại hè được tổ chức từ ngày 24 tháng 6 đến hết ngày 30 tháng 6 . Hỏi trại hè được tổ chức trong bao nhiêu ngày?  **-** GV hướng dẫn HS thảo luận để trả lời các câu hỏi ở bài 1.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc nhóm 2)**  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: (Làm việc cá nhân) Một ngày trước thời điểm diễn ra trại hè.**  **a)Buổi sáng, Nam chuẩn bị những đồ dùng cần thiết để tham dự trại hè. Thời gian bắt đầu và kết thúc như sau:**    **Hỏi Nam đã chuẩn bị đồ dùng trong bao lâu.**  **b) Buổi chiều, Nam nướng bánh quy để tặng các bạn.**    **Hỏi Nam vừa nướng bánh trong bao lâu?**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài  -GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4. (Làm việc nhóm đôi)**  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.    - GV cho HS đọc đầu bài, nêu yêu cầu  - Gọi HS nêu kết quả , HS nhận xét lẫn nhau  - GV nhận xét, tuyên dương | HS thực hành  - HS nêu yêu cầu bài  - HS làm vào phiều học tập  - HS trình bày bài  - HS khác nhận xét  - HS làm vào vở.  a) Nam đã chuẩn bị trong thời gian 30 phút  b) Nam nướng bánh trong thời gian 55 phút.  - HS làm vào vở.  - HS quan sát.  - HS trả lời  - |
| **3. Vận dụng. ( 3p)**  **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh đọc giờ chính xác đến từng phút trên đồng hồ. Nhận biết được số ngày trong tháng, ngày trong tháng thông qua tờ lịch tháng.Thực hành sắp xếp thời gian học tập và sinh hoạt của cá nhân. Xác định được khoảng thời gian thông qua việc quay kim phút trên đồng hồ  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY: (Nếu có)**

*~•~•~~•~•~~•~•~🟔~•~•~•~•~•~•~•~•~*

**Bài 68: TIỀN VIỆT NAM (2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Kiến thức, kĩ năng :**

- Nhận biết được các đồng tiền Việt Nam từ một nghìn đồng đến một trăm nghìn đồng.

- Giải được một số bài toán liên quan đến các tình huống thực tế về tiết kiệm và chi tiêu.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. GV:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

**2. HS:** SGK

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiết 1: TIỀN VIỆT NAM**  **Ngày dạy: 5/4/3023** | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** *(3p)* | |
| - GV tổ chức trò chơi hái hoa dân chủ để khởi động bài học.  + Câu 1: Hãy kể tên một số tờ giấy bạc ( tiền Việt Nam mà em biết)  + Câu 2: Em đã dùng tiền vào việc có ích, hãy kể cho bạn nghe tên các việc đó.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời:  + Trả lời  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:* **( 30p)** | |
| **Bài 1. (Làm việc cá nhân) Chú lợn nào đựng được nhiều tiền nhất**    - GV gọi HS đọc yêu cầu của bài  **-** GV hướng dẫn HS làm bài .  -G V gọi HS trả lời  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc nhóm 2)** Mẹ đi chợ mua chanh hết 3000 đồng và mua hành hết 2000 đồng. Mẹ đưa cô bán hàng 10 000 đồng. Chọn những cách cô bán hàng có thể trả lại tiền thừa cho mẹ.    - GV gọi HS đọc yêu cầu bài  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  ( GV gợi ý HS cách làm tính số tiền mẹ mua chanh và hành. Tiếp theo tìm số tiền cô bán hàng phải trả mẹ )  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: (Làm việc cá nhân)** Khi mua mỗi món hàng dưới đây ta cần trả một tờ tiền có trong hình bên, em hãy tìm giá tiền của mỗi món hàng biết:  +Giá tiền của bóng đèn thấp nhất.  +Giá tiền của quyển sách cao nhất.  + Giá tiền của Rô-bốt cao hơn giá tiền của cái lược.      - GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc bài.  - HS khác theo đõi, lắng nghe.  - HS trả lời: Chú lợn thứ 2 đựng nhiều tiền nhất  - HS đọc yêu cầu bài  - HS làm việc theo nhóm  - HS làm vào phiếu học tập.  - HS trả lời : Chọn A hoặc B  ­­  - HS quan sát.  - HS nêu yêu cầu bài  - HS làm bài vào vở:  -HS trả lời  + Giá tiền của bóng đèn là 10000 đồng.  + Giá tiền của quyển sách là 100000 đồng.  + Giá tiền của cái lược là 20000 đồng.  + Giá tiền của Rô bốt là 50000 đồng  -HS khác nhận xét |
| **3. Vận dụng. ( 3p)** | |
| **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh nhận biết đồng tiền Việt Nam và một só bài toán liên quan đến tiết kiệm và chi tiêu tiền  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |
| **Tiết 2: TIỀN VIỆT NAM**  **Ngày dạy: 8/4/3023** | |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động: (3p)**  - GV cho HS hát 1 bài để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia |
| **2. Luyện tập: (30p)**  **Bài 1. (Làm việc cá nhân)**  **Tìm giá tiền của từng loại : bắp ngô, cà rốt và dưa chuột.**    - GV gọi HS đọc yêu cầu của bài  **-** GV hướng dẫn HS làm bài vào phiếu học tập  ( GV gợi ý các câu hỏi để HS làm )  + Giá 1 bắp ngô là bao nhiêu tiền?  + Muốn tìm giá tiền cà rốt ta làm thế nào ?  ( Lấy số tiền của bắp ngô và cà rốt – số tiền bắp ngô )  + Muốn tìm giá tiền quả dưa chuột ta làm thế nào ?( Lấy số tiền của bắp ngô,dưa chuột, cà rốt trừ đi số tiền bắp ngô và cà rốt )  - G V gọi HS trả lời  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (Làm việc nhóm 2) Số?**  **GV vào bài : Gia đình bạn Lan rất thích ăn ngô luộc nên mẹ bạn ấy hay mua ngô. Chúng ta hãy cùng đi chợ với mẹ của Lan trong mùa ngô này nhé.**    - GV gọi HS đọc yêu cầu bài  + Bài toán cho biết gì?( Đầu vụ 1 bắp ngô giá 5000 đồng. Giữa vụ 2 bắp ngô có giá 5000 đồng)  + Bài toán hỏi gì? ( a)Tìm giá tiền 1 bắp ngô giữa vụ .  b) Tìm giá tiền 1 bắp ngô đầu vụ hơn 1 bắp ngô ở giữa vụ là bao nhiêu tiền)  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - HS làm bài vào vở:  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3: (Làm việc cá nhân)**    - GV gọi HS đọc yêu cầu bài  - HS suy nghĩ và trả lời các câu hỏi  + Bài toán cho biết gì? ( Nước là 20000 đồng; Đường kính là 14 000 đồng; Chanh là 10 000 đồng ; Mai và Nam bán nước chanh được 80000 đồng)  + Bài toán hỏi gì?( ( a) Nam và Mai cần bao nhiêu tiền để mua số nguyên liệu trên.  b) Hai bạn còn lại bao nhiêu tiền?)  - GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 4: (Làm việc cá nhân) Số?**    -GV gọi HS nêu yêu cầu bài  - GV cho HS làm bài tập vào vở.  - Gọi HS nêu kết quả, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc bài.  - HS khác theo đõi, lắng nghe.  - HS làm vào phiếu học tập   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Củ/quả | Bắp ngô | Cà rốt | Dưa chuột | | Giá | 5000 | 3000 | 2000 |   - HS trả lời.  - HS khác nhận xét  ­­  - HS quan sát.  - HS nêu yêu cầu bài  - HS trả lời  Bài giải:  a)Giữa vụ giá tiền 1 bắp ngô là:  5000 : 2 = 2500 ( đồng)  b) Giá tiền 1 bắp ngô đầu vụ hơn giá tiền 1 bắp ngô cuối vụ là : 5000 – 2500 = 2500 ( đồng)  Đáp số : a) 2500 đồng  b) 2500 đồng  - HS khác nhận xét  - HS đọc đầu bài  - HS trả lời.  Bài giải:  a)Số tiền Nam và Mai đã mua nguyên vật liệu là : 20000 +14000 + 10000 = 44 000 ( đồng )  b) Hai bạn còn lại số tiền là :  80000 – 44 000= 36 000 ( đồng)  Đáp số: a) 44 000 đồng  b) 36 000 đồng  - HS làm bài vào vở  - HS đọc đầu bài  - HS làm bài vào vở  - HS đọc bài làm  + 5 tờ 10 000 đồng đổi được 1 tờ 50000 đồng.  + 1 tờ 50 000 đồng đổi được 1 tờ 10 000 đồng và 2 tờ 20000 đồng.  + 1 tờ 100 000 đồng đổi được 2 tờ 50 000 đồng.  - HS khác nhận xét |
| **3. Vận dụng:(3p)**  **-** GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức như trò chơi, hái hoa,...sau bài học để học sinh củng cố kỹ năng tính toán trong việc chi tiêu và bước đầu hình thành tư duy về việc đầu tư tiền  - Nhận xét, tuyên dương | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + HS trả lời:..... |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY: (Nếu có)**

*~•~•~~•~•~~•~•~🟔~•~•~•~•~•~•~•~•~*